TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦN VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦN VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đông.

2. Bà Trần Thúy Nga.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ*** *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Bích V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Thanh Sơn, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/02/2022; biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 05/5/2022 nguyên đơn là chị Hoàng Thị Bích V trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anhN tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 18/01/2017. Vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì xảy ra mây

thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên bất đồng quan điểm sống với nhau, bất đồng quan điểm trong cách nuôi dạy con cái, cuộc sống vợ chồng không hòa thuận với nhau nên hai vợ chồng thường xuyên gây gỗ, cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng gay gắt và trở nên trầm trọng. Hiện tại vợ chồng đã không còn chung sống với nhau. Nay chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc, tình cảm ngày càng lạnh nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anhN.

Về con chung: Chị và anhN có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/9/2017. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anhN cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành N: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án và tiến hành tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án số 87/TB-TLVA ngày 18 tháng 4 năm 2022 cho anhN nhưng không tống đạt trực tiếp được nên Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai Thông báo về việc thụ lý vụ án theo quy định. Anh Nguyễn Thành N không có ý kiến trả lời theo quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành niêm yết giấy triệu tập làm việc, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anhN không đến Tòa án làm việc, hòa giải do đó anhN không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tống đạt cho các đương sự đảm B theo quy định pháp luật. Các quyềnN vụ của đương sự được đảm B thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Tình trạng hôn nhân giữa chị V và anhN đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị V là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V.

Về con chung: Chị V và anhN có 01 con chung là Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/9/2017. Hiện cháu B đang sống cùng chị V được chị V nuôi dưỡng, chăm sóc tốt. Vì vậy, cần giao cháu B cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đã thành niên và có khả năng lao động.

VềN vụ cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anhN không phải thực hiệnN vụ cấp dưỡng nuôi con do chị V không có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Bích V chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn anh Nguyễn Thành N hiện cư trú tại ấp 1, xã Thanh Sơn, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị Hoàng Thị Bích V yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Nguyễn Thành N, yêu cầu được nuôi con nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: Chị Hoàng Thị Bích V là nguyên đơn; anh Nguyễn Thành N là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Bích V có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Thành N đã được triệu tập hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[5] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chị V và anhN tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 05/5/2005 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị V: Chị V xin ly hôn với lý do cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vả, bất đồng trong cuộc sống và chị V cũng không còn tình cảm với anhN. Qua thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương thể hiện: Vợ chồng chị V và anhN thật sự có mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn chăm lo cho nhau.

Qua xem xét lời trình bày của chị V, chứng cứ Tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định vợ chồng chị V và anhN thật sự đã có mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau, vi phạm quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, dẫn đến hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, anhN không tham gia hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, điều này thể hiện anhN không mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy, cuộc sống vợ

chồng giữa chị V và anhN đã có mâu thuẫn, khả năng đoàn tụ không có nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V, giải quyết cho chị V được ly hôn với anhN theo Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Chị V và anhN có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/9/2017. Qua thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương thể hiện cháu B đang do chị V nuôi dưỡng, phát triển bình thường, khỏe mạnh, chị V có thu nhập ổn định, có đạo đức tốt. Xét thấy việc giao cháu B cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là đảm B được việc phát triển bình thường của con chung, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anhN không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V không có yêu cầu.

AnhN có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Chị V chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Bích V. Chị Hoàng Thị Bích V được ly hôn với anh Nguyễn Thành N.

2) Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 06/9/2017 cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu B đã thành niên và có khả năng lao động.

VềN vụ cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anhN không phải thực hiệnN vụ cấp dưỡng nuôi con do chị V không có yêu cầu.

AnhN có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3) Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4) Về án phí: Chị Hoàng Thị Bích V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình được cấn trừ vào số tiền 300.000

đồng tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai số 0003514 ngày 18/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Chị V đã nộp đủ án phí.

5) Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Bích V và anh Nguyễn Thành N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Sơn
(GCNKH số 08, ngày 18/01/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Viển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM